

SỞ GD - ĐT TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TÂN BÌNH

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11B09
BAN : CƠ BẢN - TỰ NHIÊN
GVCN: LƯU THỊ NHUNG

STT	Lớp	Mã số	Họ và tên HS	Ngày sinh	ĐIỂM TBM	Danh hiệu	Mã số 21-22	Ghi chú
01	11B09	B09-01	Đặng Hoàng Anh	17/01/2006	7.70	HSTT	C12-02	
02	11B09	B09-02	Hoàng Ngọc Vân Anh	03/01/2006	8.70	HSTT	C11-01	
03	11B09	B09-03	Nguyễn Phương Anh	18/08/2006	8.10	HSTT	C12-01	
04	11B09	B09-04	Trần Quốc Anh	07/06/2006	7.80	HSTT	C11-02	
05	11B09	B09-05	Nguyễn Thị Nguyệt Ánh	15/12/2006	8.40	HSG	C11-03	
06	11B09	B09-06	Nguyễn Duy Bảo	19/03/2006	8.40	HSTT	C11-05	
07	11B09	B09-07	Võ Đức Nguyên Bảo	31/07/2006	8.40	HSTT	C11-04	
08	11B09	B09-08	Huỳnh Phạm Tuấn Đạt	18/09/2006	7.40	HSTT	C11-09	
09	11B09	B09-09	Ôn Triển Đạt	21/10/2006	8.30	HSTT	C11-10	
10	11B09	B09-10	Nguyễn Đức Độ	08/07/2006			CT11	
11	11B09	B09-11	Cao Hồng Hà	23/08/2006	8.30	HSTT	C11-12	
12	11B09	B09-12	Nguyễn Ngọc Gia Hân	16/11/2006	7.80	HSTT	C11-13	
13	11B09	B09-13	Ngô Minh Huy	11/09/2006	8.20	HSTT	C12-13	
14	11B09	B09-14	Nguyễn Gia Huy	12/09/2006	8.00	HSG	C12-14	
15	11B09	B09-15	Phan Lê Quốc Hưng	21/11/2006	8.60	HSG	C11-16	
16	11B09	B09-16	Nguyễn Phúc An Khang	11/05/2006	8.90	HSG	C11-17	
17	11B09	B09-17	Nguyễn Quốc Khang	14/12/2006	8.50	HSG	C11-18	
18	11B09	B09-18	Vũ Duy Khánh	24/11/2006			CT8	
19	11B09	B09-19	Lê Đình Khánh	01/06/2006			CT9	
20	11B09	B09-20	Vũ Thị Mỹ Linh	04/10/2006	8.50	HSG	C11-20	
21	11B09	B09-21	Nguyễn Ngọc Thảo My	12/10/2006	8.70	HSG	C11-22	
22	11B09	B09-22	Lê Thanh Nam	08/11/2006	7.90	HSTT	C12-20	
23	11B09	B09-23	Nguyễn Hoàng Nam	20/09/2006	8.20	HSTT	C11-23	
24	11B09	B09-24	Cao Bích Kim Ngân	26/05/2006	8.30	HSTT	C11-26	
25	11B09	B09-25	Nguyễn Đình Minh Nhật	12/11/2006			CT10	
26	11B09	B09-26	Thái Xuân Nhi	27/02/2006	8.60	HSTT	C11-29	
27	11B09	B09-27	Lê Ngọc Quỳnh Như	10/08/2006	7.80	HSTT	C11-30	
28	11B09	B09-28	Nguyễn Thị Phương Như	19/01/2006	8.60	HSTT	C11-31	
29	11B09	B09-29	Nguyễn Đức Phú	25/04/2006	8.10	HSTT	C12-25	
30	11B09	B09-30	Phạm Quang Phú	02/12/2006	7.50	HSTT	C11-33	
31	11B09	B09-31	Vũ Gia Phú	08/01/2006	7.40	HSTT	C12-26	
32	11B09	B09-32	Phạm Quang Quý	02/12/2006			CT7	
33	11B09	B09-33	Nguyễn Thị Diệu Quyên	28/09/2006	7.90	HSTT	C11-34	
34	11B09	B09-34	Đỗ Ngọc Như Quỳnh	05/09/2006	8.80	HSG	C12-32	
35	11B09	B09-35	Nguyễn Phương Thảo	31/10/2006	8.40	HSG	C12-36	
36	11B09	B09-36	Trần Thị Diệu Thảo	29/09/2006	7.70	HSTT	C11-36	
37	11B09	B09-37	Huỳnh Song Quốc Thịnh	31/10/2006			CT9	
38	11B09	B09-38	Nguyễn Thị Minh Thư	17/10/2006	7.90	HSTT	C11-39	
39	11B09	B09-39	Nguyễn Thị Vũ Thư	21/10/2006	8.40	HSG	C12-38	
40	11B09	B09-40	Không Ngọc Yên Thy	07/02/2006	8.80	HSG	C12-39	
41	11B09	B09-41	Cao Tôn Bảo Trân	20/06/2006	8.70	HSG	C12-40	
42	11B09	B09-42	Cao Tiến Triển	13/05/2006	7.70	HSTT	C12-41	
43	11B09	B09-43	Huỳnh Ngọc Vạn	02/01/2006	8.00	HSTT	C12-42	
44	11B09	B09-44	Ngô Tường Vân	19/01/2006	8.00	HSTT	C15-44	
45	11B09	B09-45	Nguyễn Ngọc Bảo Yến	17/10/2006	8.60	HSTT	C12-43	
46	11B09	B09-46						
47	11B09	B09-47						
48	11B09	B09-48						
49	11B09	B09-49						
50	11B09	B09-50						